

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI

TUYỂN TẬP CÔNG TRÌNH KHOA HỌC  
**HỘI THẢO CẤP NGÀNH**

**MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN, THỰC TIỄN  
VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CON ĐƯỜNG QUÁ ĐỘ  
LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM - VẬN DỤNG  
TRONG GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ  
Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY**

NHÀ XUẤT BẢN GIAO THÔNG VẬN TẢI  
HÀ NỘI - 2023

**DANH SÁCH BÀI HỘI THẢO**

<b>STT</b>	<b>Tác giả</b>	<b>Tên bài</b>	<b>Trang</b>
1	TS. Lã Quý Đô	CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG PHÁT TRIỂN NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI	9
2	TS. Nguyễn Thị Thanh Hải	MỘT VÀI SUY NGHĨ VỀ ĐẢM BẢO TÍNH KHOA HỌC TRONG GIẢNG DẠY TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI VỀ TÍNH TẮT YẾU CỦA CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI	18
3	TS. Nguyễn Thế Tấn	VỀ XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở NƯỚC TA TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI	29
4	ThS. Nguyễn Thị Tâm	VIỆT NAM KIÊN ĐỊNH CON ĐƯỜNG ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI	36
5	TS. Nguyễn Thị Thu Hoa	VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC THANH NIÊN TRONG TIẾN TRÌNH ĐỔI MỚI, HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN	43
6	TS. Phạm Thị Xuân	QUAN HỆ GIỮA NHÀ NƯỚC, THỊ TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI TRONG VẬN HÀNH NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM	54
7	TS. Phan Thế Lượng	MỘT SỐ PHÂN MẠC CẦN THIẾT CỦA GIẢNG VIÊN DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY	62
8	ThS. Đặng Xuân Ngọc	QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI	67

HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP NGÀNH

STT	Tác giả	Tên bài	Trang
9	TS. Trần Thị Phúc An, ThS. Lê Quốc Hiệp	XÂY DỰNG CON NGƯỜI VIỆT NAM PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN - ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐẤT NƯỚC	76
10	ThS. Vũ Thị Thanh Phúc	KIÊN ĐỊNH CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM	85
11	TS. Lê Thị Hòa	XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ NĂM 1998 ĐẾN 2021	93
12	ThS. Hoàng Hải Yến	XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI HIỆN NAY	105
13	ThS. Phạm Thị Phương Mai	VAI TRÒ LỊCH SỬ CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN VÀ CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM	113
14	PGS.TS. Nguyễn Sỹ Trung	PHÊ PHÁN QUAN ĐIỂM CHO RẰNG, CHỈ CẦN ĐẠT MỤC TIÊU “DÂN GIÀU, NƯỚC MẠNH, DÂN CHỦ, CÔNG BẰNG, VĂN MINH”, CÒN CHẾ ĐỘ NÀO CŨNG ĐƯỢC (!)	121
15	ThS. Nguyễn Ngọc Hà	TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM ĐỐI VỚI CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở NƯỚC TA HIỆN NAY	134
16	TS. Nguyễn Trung Thành	VIỆC VẬN DỤNG QUY LUẬT QUAN HỆ SẢN XUẤT PHÙ HỢP VỚI TRÌNH ĐỘ PHÁT TRIỂN CỦA LỰC LƯỢNG SẢN XUẤT TRONG PHÁT TRIỂN NỀN KINH TẾ NHIỀU THÀNH PHẦN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	149
17	TS. Phí Mạnh Phong	THỰC TRẠNG NGHÈO CỦA NGƯỜI CAO TUỔI TRONG BỐI CẢNH GIÀ HÓA DÂN SỐ Ở VIỆT NAM	158
18	ThS. Lê Thị Thúy	TÌM HIỂU VỀ NHÂN QUYỀN THEO QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN	167

**XÂY DỰNG CON NGƯỜI VIỆT NAM PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN - ĐỘNG LỰC  
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐẤT NƯỚC**

**TS. Trần Thị Phúc An, ThS. Lê Quốc Hiệp**

Trường Đại học Mở - Địa chất

Email: tranthiphucan@humg.edu.vn

*Tóm tắt: Từ việc làm rõ chiến lược xây dựng con người phát triển toàn diện của Đảng và Nhà nước Việt Nam, bài viết đã phân tích những nhân tố tác động đến việc xây dựng con người phát triển toàn diện trong bối cảnh hiện nay; làm rõ những hạn chế, yếu kém trong công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển con người và đề xuất một số giải pháp để xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện nhằm hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.*

*Từ khóa: Con người Việt Nam, động lực, phát triển đất nước.*

## **1. ĐẶT VẤN ĐỀ**

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn quan tâm đến vấn đề con người. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói, muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải có con người xã hội chủ nghĩa. Bởi vì, con người vừa là sản phẩm của tự nhiên, vừa là chủ thể và là nhân tố quyết định tới việc xây dựng một đất nước phát triển phồn vinh, cường thịnh và hạnh phúc. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: “*Phát huy tối đa nhân tố con người; con người là trung tâm, chủ thể, là nguồn lực chủ yếu và mục tiêu của sự phát triển. Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại*” [2, tr.47].

## **2. NỘI DUNG**

### **2.1. Chiến lược xây dựng con người phát triển toàn diện của Đảng và Nhà nước Việt Nam**

Trong quá trình đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn quan tâm đến vấn đề con người. Bởi lẽ, con người luôn được coi là yếu tố trung tâm của sự phát triển. Đánh giá kết

quả xây dựng và phát triển văn hóa, con người thời gian qua, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng nhận định: “Thực hiện nhiệm vụ xây dựng con người đáp ứng yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế có bước chuyển biến quan trọng: Gắn nhiệm vụ xây dựng văn hóa, con người với nhiệm vụ xây dựng và phát triển đất nước; gắn xây dựng môi trường văn hóa với xây dựng con người; bước đầu hình thành những giá trị mới về con người với các phẩm chất về trách nhiệm xã hội, ý thức công dân, dân chủ, chủ động, sáng tạo, khát vọng vươn lên”[1, tr.123].

Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là sức mạnh nội sinh làm cho xã hội phát triển bền vững, văn hóa còn nuôi dưỡng các giá trị của con người, là thước đo trình độ phát triển con người, làm cho con người phát triển toàn diện. Từ vai trò của văn hóa đối với sự phát triển con người và xã hội, Nghị quyết số 33 của Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI cho rằng: “Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa. Trong xây dựng văn hóa, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo”. Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện phải gắn với phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, một nền văn hóa mới cũng phải gắn liền với sự phát triển của con người mới.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 về việc phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030. Quyết định chỉ rõ: “Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa, trọng tâm là chăm lo con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo. Phát huy mọi nguồn lực phát triển để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc; nhân tố thúc đẩy phát triển con người Việt Nam trở thành trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển”. Trong mục tiêu cụ thể nhằm xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, Chiến lược chỉ rõ: “a) Từng bước hình thành các giá trị chuẩn mực góp phần phát triển toàn diện con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, yêu cầu của cuộc

## HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP NGÀNH

Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế, thích ứng với tác động của thiên tai, dịch bệnh, khủng hoảng... nâng cao sức mạnh nội sinh nhằm khắc phục những hạn chế, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái đạo đức xã hội. b) Tăng cường giáo dục nghệ thuật, nâng cao năng lực cảm thụ nghệ thuật cho nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ thông qua các chương trình giáo dục trong nhà trường, các hoạt động xã hội và các phương tiện truyền thông. c) Bảo đảm quyền tiếp cận, hưởng thụ, tham gia và sáng tạo văn hóa của mỗi người dân và cộng đồng thông qua các trung tâm văn hóa nghệ thuật cùng với các thiết chế văn hóa khác như bảo tàng, thư viện... d) Xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong từng lĩnh vực, ngành nghề của đời sống xã hội; đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, biểu dương những tấm gương tốt, kịp thời phê phán những hành vi sai trái, tiêu cực; khen thưởng và xử phạt nghiêm minh”.

Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện là yếu tố trung tâm, trọng điểm, cần nhấn mạnh đến vấn đề xây dựng các hệ giá trị cốt lõi làm mục tiêu cho quá trình xây dựng. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới” [2, tr.143]. Đây là quan điểm có ý nghĩa rất quan trọng trong quá trình củng cố, bổ sung các giá trị văn hóa, phát triển nhân cách con người Việt Nam. Tiếp tục giữ gìn, bổ sung, hoàn thiện các giá trị truyền thống cốt lõi của dân tộc; đồng thời phát triển thêm những yếu tố mới trong hệ giá trị đáp ứng với yêu cầu xây dựng văn hóa, con người Việt Nam hiện nay. Gắn kết chặt chẽ, phát huy lòng yêu nước với ý chí tự cường, bản lĩnh dân tộc, khát vọng phát triển đất nước hùng cường, thịnh vượng; phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh toàn dân tộc, tạo động lực mạnh mẽ cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, thúc đẩy dân tộc cường thịnh, trường tồn. Đại hội nhấn mạnh: “Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh niên. Thực hiện những giải pháp đột phá nhằm ngăn chặn có hiệu quả sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, đẩy lùi tiêu cực xã hội và các tệ nạn xã hội. Bảo vệ và phát huy các giá trị tốt đẹp, bền vững trong truyền thống văn hóa Việt Nam. Đẩy mạnh giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc của người Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ. Từng bước vươn lên khắc phục các hạn

chế của con người Việt Nam; xây dựng con người Việt Nam thời đại mới, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại” [2, tr.143].

Về động lực để xây dựng và phát huy sức mạnh con người Việt Nam, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định “Xây dựng các cơ chế, chính sách phát huy  *tinh thần cống hiến vì đất nước của mọi người dân Việt Nam*” [2, tr.47]. Khuyến khích, tạo điều kiện để mọi người dân Việt Nam được phát huy các năng lực tự do sáng tạo trong đời sống kinh tế, xã hội. Thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh con người, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Quan tâm, chăm lo, bồi dưỡng con người toàn diện, đồng bộ, cân bằng giữa đời sống vật chất và đời sống tinh thần, hài hòa giữa nhu cầu kinh tế và văn hóa, đạo đức, không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của con người.

Trong giai đoạn hội nhập quốc tế hiện nay, tri thức đóng vai trò quyết định đối với sự phát triển đất nước, góp phần tạo ra của cải vật chất và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Trong đó, giáo dục đào tạo là “chìa khóa” cho sự thành công của mỗi quốc gia. Vì vậy, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện phải gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển con người. Nhận thức sâu sắc vai trò quan trọng của giáo dục, Đảng, Nhà nước Việt Nam luôn coi giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu để phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Chiến lược đổi mới giáo dục và đào tạo gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đã được Đại hội Đảng, Hội nghị Trung ương của những nhiệm kỳ trước khẳng định và tiếp tục được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII bổ sung, phát triển, làm rõ và sâu sắc hơn, thể hiện quyết tâm cao hơn, quyết liệt hơn nhằm tạo bước đột phá đưa sự nghiệp giáo dục và đào tạo cùng với khoa học công nghệ trở thành “quốc sách hàng đầu, là động lực then chốt để phát triển đất nước” [2, tr.136].

## **2.2. Những nhân tố tác động đến chiến lược xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện**

Công cuộc xây dựng và phát triển đất nước Việt Nam đang diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến nhanh, phức tạp, khó dự đoán. Hợp tác quốc tế, liên kết khu vực, liên kết quốc tế về kinh tế, thương mại, khoa học kỹ thuật và nhiều lĩnh vực khác vì mục đích phát triển đang lôi cuốn ngày càng nhiều quốc gia tham gia. Trong xu thế quốc tế hóa và toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ, cách mạng khoa học kỹ

## HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP NGÀNH

thuật ngày càng phát triển, mỗi quốc gia không thể sống biệt lập và không thể phát triển nếu không có chính sách liên kết, hợp tác với các quốc gia và tổ chức khác trong cộng đồng thế giới. Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và cách mạng công nghiệp 4.0 tác động ngày càng sâu sắc và nhiều chiều đến các quốc gia. Công nghệ số sẽ thúc đẩy phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; làm thay đổi phương thức quản lý nhà nước, mô hình sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng và đời sống văn hóa, xã hội; làm thay đổi hoàn toàn cách con người tương tác lẫn nhau và tương tác với thế giới.

Vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao; chính trị, xã hội ổn định; các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh, đối ngoại được quan tâm và có sự chuyển biến tích cực; đời sống mọi mặt của người dân không ngừng được cải thiện; Chất lượng tăng trưởng kinh tế từng bước được tăng cường, hiệu quả sử dụng các yếu tố đầu vào cho nền kinh tế được cải thiện đáng kể, tăng độ mở nền kinh tế và thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn, khu vực tư nhân đóng góp ngày càng lớn trong thúc đẩy phát triển kinh tế đất nước.

Tuy nhiên, trong giai đoạn tới, nền kinh tế vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Độ mở của nền kinh tế lớn làm cho các tác động tiêu cực của kinh tế thế giới đến kinh tế trong nước nhanh và mạnh hơn. Mức độ tham gia của Việt Nam vào các chuỗi cung ứng toàn cầu và khu vực vẫn còn hạn chế. Các vấn đề về gia tăng ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, khan hiếm tài nguyên, già hóa dân số trong tương lai, đặc biệt là ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19 vẫn còn kéo dài... Phát huy được các tác động tích cực, hóa giải được các tác động tiêu cực đòi hỏi rất lớn ở nỗ lực chủ quan của các chủ thể lãnh đạo - quản lý, đặc biệt là huy động và tập trung được nguồn lực con người, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao để xây dựng và phát triển đất nước cho phù hợp với tình hình mới. Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: “Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam; khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển của dân tộc, tinh thần yêu nước, tự hào, ý chí tự cường và lòng nhân ái, tinh thần đoàn kết, đồng thuận xã hội; xây dựng môi trường và đời sống văn hóa phong phú, đa dạng, văn minh, lành mạnh, hội nhập quốc tế” [2, tr.221-222].

### **2.3. Thực trạng và một số giải pháp mang tính định hướng để xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được về phát triển con người toàn diện như: nhận thức về văn hóa, xã hội, con người ngày càng toàn diện, sâu sắc hơn... Việc phê phán,



đấu tranh, đẩy lùi cái xấu, cái ác, cái lạc hậu, chống các quan điểm, hành vi sai trái gây hại đến văn hóa, lối sống con người được chú trọng [2, tr.64-65] thì Việt Nam vẫn còn một số hạn chế, yếu kém trong công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển con người. Đó là: Chưa ban hành được hệ giá trị chuẩn mực văn hóa và con người Việt Nam làm cơ sở triển khai trong thực tiễn. Sự phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục con người chưa thường xuyên. Chưa coi trọng giáo dục nghệ thuật, nâng cao năng lực thẩm mỹ trong các tầng lớp nhân dân. Vai trò của văn hóa trong xây dựng con người chưa được xác định đúng tầm, còn có chiều hướng coi trọng chức năng giải trí đơn thuần. Thiếu những tác phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật lớn phản ánh sinh động tầm vóc công cuộc đổi mới, có tác dụng tích cực đối với con người. Môi trường văn hóa, xã hội tiếp tục bị ô nhiễm bởi các tệ nạn xã hội, tham nhũng, tiêu cực [2, tr.84].

Chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo chưa cao. Chưa chú trọng đúng mức đến phát triển phẩm chất và kỹ năng người học. Giáo dục “làm người”, đạo đức, lối sống còn bị xem nhẹ. Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội. Chưa tạo được môi trường thuận lợi để phát huy sức sáng tạo, thu hút nhân tài [2, tr.82-83].

Vấn đề thu hút và trọng dụng người tài đã được Đảng quan tâm và đưa vào Văn kiện Đảng ở nhiều kỳ Đại hội và được thể chế hóa thành một số quy định ở một số văn bản luật nhưng chưa có một chiến lược mang tầm quốc gia về thu hút và trọng dụng người tài. Chính sách phát hiện, thu hút nhân tài hiện nay chủ yếu mới chỉ nằm ở quy định tuyển dụng mà chưa tạo ra được cơ chế đột phá trong môi trường làm việc, chưa tạo được sự cởi mở để người có tài phát huy sở trường của mình. Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ nhận định: “Chủ trương thu hút nhân tài chậm được cụ thể hoá bằng các cơ chế, chính sách phù hợp; kết quả thu hút trí thức trẻ và người có trình độ cao chưa đạt yêu cầu”; nguyên nhân là “chưa có tiêu chí, cơ chế hiệu quả để đánh giá đúng cán bộ, tạo động lực, bảo vệ cán bộ và thu hút, trọng dụng nhân tài; chính sách cán bộ còn bất cập, chưa phát huy tốt tiềm năng của cán bộ”.

Chính sách trọng dụng, chế độ đãi ngộ nhân tài hiện nay vẫn còn nhiều vướng mắc, chưa có phương án giải quyết thực sự đồng bộ, cụ thể. Bố trí việc làm cho những người được lựa chọn chưa phù hợp, cơ hội thăng tiến bị hạn chế. Môi trường, điều kiện làm việc

## HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP NGÀNH

không đủ sức hấp dẫn nên nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương không giữ chân được nhân tài, có tình trạng "chảy máu" nhân tài. Theo số liệu của Bộ Nội vụ cho thấy, trong “làn sóng” 39.552 người thôi việc, chuyển việc từ khu vực công sang khu vực tư 2,5 năm qua (từ ngày 01/01/2021 - 30/6/2022), ngành y có 9.680 người, gồm 3.094 bác sĩ, 2.874 điều dưỡng, 551 kỹ thuật y, 276 hộ sinh, 593 dược, 2.280 viên chức khác. Trong số người thôi việc, chuyển việc, có 653 tiến sĩ, 133 bác sĩ chuyên khoa II, 4.018 thạc sĩ, 1.066 bác sĩ chuyên khoa I. Trình độ đại học có 19.637 người, cao đẳng có 6.027 người, trung cấp có 6.972 người, sơ cấp là 1.046 người [5].

Từ thực trạng trên, để xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện cần bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật, bảo vệ môi trường, có hiểu biết sâu sắc, tự hào và tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc; xây dựng con người có thể giới quan khoa học, hướng tới chân - thiện - mỹ. Gắn xây dựng, rèn luyện đạo đức với thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; phát huy vai trò của văn học - nghệ thuật trong bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm của con người, bảo đảm quyền hưởng thụ và sáng tạo văn hóa của người dân và cộng đồng; nâng cao thể lực, tầm vóc con người Việt Nam, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đấu tranh phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, lạc hậu, chống các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực ảnh hưởng xấu đến việc xây dựng nền văn hóa, làm tha hóa con người... Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nêu rõ: “Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước”[2, tr.116].

Bên cạnh đó, Đảng và Nhà nước cần tập trung phát triển kinh tế, đảm bảo về cơ sở vật chất để thực hiện phát triển con người toàn diện; có “cơ chế, chính sách, giải pháp để xây dựng môi trường văn hóa thật sự trong sạch, lành mạnh, cải thiện điều kiện hưởng thụ văn hóa của nhân dân”[2, tr.144]; tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức, cách làm, thường xuyên, liên tục nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân về vị trí, vai trò của con người trong sự nghiệp đổi mới và phát triển bền vững đất nước. Phát huy vai trò, trách nhiệm của mỗi người, mỗi chủ thể văn hóa, phối hợp và có giải pháp đồng

bộ đấu tranh loại trừ các sản phẩm văn hóa độc hại, nội dung trái thuần phong mỹ tục của dân tộc, ảnh hưởng xấu đến xây dựng con người.

Để xây dựng đất nước phát triển cường thịnh, trường tồn cần “nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, có cơ chế đột phá để thu hút, trọng dụng nhân tài, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo động lực mạnh mẽ cho phát triển nhanh và bền vững” [3, tr.324-325]. Muốn vậy, phải quan tâm đến các chính sách đãi ngộ và trọng dụng, phát hiện và thu hút nhân tài. Điểm cốt tử của thu hút nhân tài nằm ở chế độ đãi ngộ chứ không chỉ dừng lại ở hiệu triệu, mời gọi và động viên về mặt tinh thần; Khâu phát hiện nhân tài phải được triển khai thực hiện rộng khắp, sâu sát tới cơ sở, từng ngành, từng lĩnh vực. Chính sách thu hút phải đồng bộ, từ việc có chế độ đãi ngộ xứng đáng đến tạo môi trường làm việc lành mạnh, bảo đảm công bằng về cơ hội phát triển, thăng tiến, đáp ứng các điều kiện làm việc để nhân tài phát huy tốt nhất năng lực, sở trường của mình. Khâu trọng dụng nhân tài phải được thực hiện một cách khoa học, hợp lý, bố trí đúng người, đúng việc, vừa bảo đảm tổ chức, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vừa khơi dậy sự toàn tâm, toàn ý cống hiến của nhân tài cho Đảng, cho tổ chức, cơ quan, đơn vị.

Ngoài ra, trong cơ chế đó cũng cần đặc biệt nhấn mạnh và nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc phát hiện, thu hút và trọng dụng nhân tài; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, chế tài đủ mạnh để xử lý cán bộ vi phạm trong triển khai thực hiện chính sách phát hiện, thu hút và trọng dụng nhân tài; Mở rộng phạm vi thu hút, trọng dụng nhân tài cho cả lĩnh vực tư chức không chỉ cho lĩnh vực công. Vì trong bối cảnh hiện nay, kinh tế tư nhân được xác định là động lực của nền kinh tế.

### **3. KẾT LUẬN**

Sự phát triển toàn diện của con người về thể chất, trí tuệ, đạo đức và nhân cách cũng như sự hiện hữu của nguồn nhân lực có chất lượng cao chỉ có thể là kết quả tổng hợp của một hệ thống các biện pháp kinh tế, chính trị, văn hoá và xã hội; đồng thời, đó còn là sản phẩm của sự nỗ lực, chung sức, đồng lòng và đầy trách nhiệm của nhiều cấp, nhiều ngành, của toàn xã hội. Xác định vai trò đặc biệt của nhân tố con người là động lực của sự phát triển bền vững đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn đặt con người vào vị trí trung tâm của chiến lược phát triển đất nước để “văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc”[2, tr.115].

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 2, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
4. PGS.TS. Đinh Dũng Sỹ (2021), Đổi mới tư duy trong trọng dụng, thu hút nhân tài, *Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp*, số 16 (440), tháng 8/2021.
5. Chu Thanh Vân (2023), Bài toán về thu hút, sử dụng nhân tài, *Trang tin điện tử Hội đồng lý luận trung ương*, ngày 4/4.

**NHÀ XUẤT BẢN GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Số 8 phố Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

ĐT: 024.39424620 \* Fax: 024.38224784

Website: [www.nxbgtvt.vn](http://www.nxbgtvt.vn) \* Email: [nxbgtvt@fpt.vn](mailto:nxbgtvt@fpt.vn)

**CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN, NỘI DUNG:**

***Giám đốc - Tổng biên tập:* Nguyễn Minh Nhật**

**BIÊN TẬP: Dương Hồng Hạnh**

**THIẾT KẾ: Phương Linh**

---

In 100 cuốn khổ 20,5 x 29,5cm, tại Công ty Cổ phần In và thương mại Ngọc Hưng.

Địa chỉ: 296 đường Phúc Diễn, TDP số 1 phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 4579-2023/CXBIPH/1-88/GTVT.

Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế - ISBN: 978-604-76-2848-3.

Quyết định xuất bản số: 54 LK/QĐ-XBGT ngày 18 tháng 12 năm 2023.

In xong và nộp lưu chiểu năm 2023.